## **TUẦN 15**

**I. MỤC TIÊU:**

**\* Phát triển năng lực ngôn ngữ**

- Qua tranh ảnh nhận biết nhanh các vần đã học trong tuần, đọc đúng tiếng có chứa vần đã học.

- Nhìn tranh, ảnh minh họa, phát âm và tự phát hiện được tiếng có chứa vần đã học.

- Đọc đúng bài Tập đọc “ Đi biển”.

- Tìm đúng từ ứng với mỗi hình, viết đúng từng từ.

- Nói- nghe chính xác về hoạt động của mọi người trong bức tranh

**\* Phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

- Kiên nhẫn, biết quan sát và viết đúng nét chữ, trình bày đẹp bài tập viết.

- Khơi gợi tình yêu thiên nhiên.

- Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học lên màn hình.

- Tranh, ảnh, mẫu vật.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra:**- Em hãy kể tên những vần vừa học tuần qua.- Nhận xét, bổ sung**2. Bài mới:****2.1. Giới thiệu bài:****-**GV sử dụng kết quả của phần KTBC để giới thiệu bài.**2.2. Hướng dẫn ôn tập****a. Đố em/ 63**- GV chiếu nội dung bài tập Đố em/ 63 hoặc giới thiệu tranh trong vở bài tập PTNL.- Nêu yêu cầu của bài.- GV yêu cầu HS nhìn tranh nói tên từng sự vật.- GV yêu cầu HS tìm các sự vật có tên chứa vần giống nhau.+ Các tranh hàng thứ nhất?- Nhận xét, bổ sung+ Các tranh hang thứ hai?- Nhận xét, bổ sung+ Các tranh hàng thứ ba?- Nhận xét, bổ sung- GV cho HS thực hành nối vào vở vào bài tập PTNL.**a. Luyện đọc****Bài 1/ 63**- GV chiếu nội dung Bài tập 1/ 63. Yêu cầu HS quan sát để nắm nội dung tranh.- GV nêu yêu cầu của bài tập: Tô màu vào toa tàu có vần đã học. Đọc các vần đó.- GV hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ.- GV cho HS thực hiện vào vở bài tập PTNL.- GV gọi HS đọc các vần đã tô màu.- GV cùng HS kiểm tra kết quả và cho HS đọc lại.**Bài 2 /64**- GV chiếu nội dung bài tập 2/64. Yêu cầu HS quan sát để nắm nội dung bài.- GV nêu yêu cầu của bài tập: Điền vào chỗ trống *ươn* hoặc *ươt*. Đọc các từ ngữ em vừa hoàn thành.- GV hướng dẫn thực hiện.- Yêu cầu HS làm việc theo nhóm đôi - Gọi các nhóm trình bày kết quả.- GV nhận xét- Cho HS đọc và giải thích nghĩa của các từ: cầu vượt, con vượn.**Bài 3/64**- GV trình chiếu nội dung bài tập, yêu cầu HS quan sát.- GV gọi HS nêu yêu cầu của bài tập.- GV nêu cách thức thực hiện bài tập: Chơi trò chơi “ *Ai nhanh hơn*”.- GV nêu cách chơi, luật chơi:+ Cách chơi: Chia lớp thành 2 đội, bên tay trái cô là đội Thỏ Nâu, bên tay phải cô là đội Thỏ Trắng. Mỗi đội cử ra 3 bạn, xếp thành 1 hàng thẳng. Mỗi bạn lần lượt lên bảng nối các từ rồi về cuối hàng đến nối câu.+ Luật chơi: Đội nào nhanh, nối đúng là đội chiến thắng.- Tổ chức cho HS chơi trò chơi- GV nhận xét và tuyên dương đội thực hiện tốt.- GV gọi HS đọc các từ, câu.**Bài 4/64**- GV trình chiếu nội dung bài tập, yêu cầu HS quan sát.- GV gọi HS đọc yêu cầu của bài tập.- GV hướng dẫn bài tập 4.- Yêu cầu HS tự hoàn thành vào vở bài tập PTNL.- Gọi HS trình bày kết quả.- GV nhận xét.- Gọi vài HS đọc trước lớp.**Bài 5/ 65**- GV chiếu nội dung bài tập 5/ 65. Yêu cầu HS đọc nội dung đề bài- GV cho HS đọc thầm bài đọc *“ Đi biển”*- Gọi HS đọc nối tiếp câu.- Gọi HS đọc toàn bài.- Cho HS đọc theo nhóm đôi.- Gọi các nhóm đọc.- GV nhận xét.- Yêu cầu HS đọc câu hỏi.- Cho HS thảo luận câu hỏi theo nhóm đôi.- Gọi các nhóm trả lời.**c. Luyện viết**- GV yêu cầu HS nhìn vào vở bài tập PTNL/65 nêu nhiệm vụ của phần Luyện viết.- GV cùng HS nhận xét chốt nhiệm vụ: Viết *ươn, ươt, ang, ac, ăng, ăc, âng, âc* mỗi vần viết 1 lần theo dấu chấm, các từ *vươn lên, thác đổ, tia nắng, giàn gấc* mỗi từ 1 dòng, viết câu *vầng trăng nhô lên từ biển* viết 1 dòng.**\* Hướng dẫn viết và viết mẫu:**- Các con chữ có độ cao 2 ô li là những con chữ nào?- Các con chữ có độ cao 3 ô li là những con chữ nào?- Các con chữ có độ cao 4 ô li là những con chữ nào?- Các con chữ có độ cao 5 ô li là những con chữ nào?- Khoảng cách giữa các tiếng trong một từ là bao nhiêu?- GV vừa viết vừa hướng dẫn quy trình viết.- Cho HS viết bảng con.- Nhận xét, sửa sai- Cho HS luyện viết vào vở. GV theo dõi, nhắc nhở HS.- Chấm, chữa bài, nhận xét.**d. Luyện nghe- nói:**- GV trình chiếu nội dung bài tập, yêu cầu HS quan sát.- GV nêu yêu cầu bài tập: **Nói về hoạt động của mọi người trong bức tranh và đặt tên cho bức tranh.**- GV yêu cầu HS nhắc lại yêu cầu của BT.- GV cho HS quan sát tranh.- Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi nói về hoạt động của mọi người?- Mời các nhóm trình bày.- GV nhận xét, bổ sung.- Gọi HS đặt tên cho bức tranh.- GV cùng HS nhận xét, chốt ý đúng.**3. Củng cố, dặn dò:**- Em hãy nêu lại các nội dung đã ôn tập.- Nhận xét giờ học, tuyên dương các HS tích cực.- Dặn dò HS ôn bài và chuẩn bị bài sau. | - HS nêu: ươn, ươt, ang, ac, ăng, ăc, âng, âc.- HS lắng nghe**\* HĐ cả lớp.**- HS quan sát tranh, nắm yêu cầu của bài tập.- HS nhắc lại yêu cầu: Nối các sự vật có tên gọi chứa vần giống nhau.- HS thực hiện.- HS nêu: + vườn- vượn, vườn- lườn, vượn- lượn - HS nhận xétbảng- thang, bảng- vàng, thang- vàng ‑ HS nhận xét+ trăng- găng, nắng- trăng, nắng- gang- HS nhận xét- HS thực hiện**\* HĐ cá nhân**- HS quan sát tranh.- HS nêu lại yêu cầu của bài tập.- HS lắng nghe.‑ HS thực hiện.- HS nêu: ươn, ươt, ang, ac, ăng, ăc, âng, âc- Lớp đọc đồng thanh.**\* HĐ nhóm**- HS quan sát tranh.- HS nhắc lại yêu cầu của bài tập.- HS lắng nghe- HS thảo luận: vườn nhãn, cầu vượt, con vượn, trượt ngã.- Các nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét.- HS đọc và giải thích từ**\* HĐ nhóm**- HS quan sát tranh.- HS nêu: Nối ô chữ cho phù hợp.- HS chơi trò chơi: Nối từ: bản làng, rộn ràng, nghe nhạc.+ Nối câu: Trăng sáng vằng vặc. Tia nắng ấm ắp. Măng tre vằng vặc.**\* HĐ cá nhân**- HS quan sát tranh.- HS nêu: Điền vào chỗ trống *âng* hoặc *âc*. Đọc câu đã hoàn chỉnh.- HS lắng nghe.- HS thực hiện vào vở bài tập.+ Qủa g**ấc** rất bổ.+ Chú Nam n**âng** quả tạ rất nặng.+ Bé dắt bà lên b**ậc** thang.- HS nhận xét.- HS thực hiện.**\* HĐ nhóm**- HS quan sát tranh và đọc yêu cầu bài tập: Đọc các câu và trả lời câu hỏi.- HS thực hiện.- HS đọc nối tiếp câu.- HS đọc.- HS đọc theo nhóm đôi.- Các nhóm đọc.- HS lắng nghe.- HS đọc: Biển ban đêm đẹp như thế nào?- HS thảo luận.- Các nhóm trình bày. Nhóm khác nhận xét.**\* HĐ cá nhân**- HS nêu nhiệm vụ.- HS khác nhận xét bổ sung cho bạn.- HSTL: ư ,ơ, a, ă, â, c, n, ô, i, v, ê- HSTL: t- HSTL: đ- HSTL: g, h, b,l- HSTL: Một con chữ o- HS quan sát và nắm quy trình viết.- HS luyện viết bảng con.- HS sử sai theo hướng dẫn của GV.- HS thực hành viết vở.**\* HĐ nhóm**- HS quan sát.- HS lắng nghe, nhớ yêu cầu cảu bài tập.- HS nhắc lại yêu cầu bài.- HS quan sát tranh.- HS thảo luận nhóm đôi.+ Bố và bé trai đang chơi bóng dưới nước.+ Mẹ tắm nắng và ngắm cảnh biển, bé gái đang xây lâu đài cát.+ Cậu bé đang đi dạo.+ Anh trai đang bơi.+ Mẹ và bé đi dạo. - Các nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét.- HS lắng nghe.- HSTL: Kì nghỉ hè; Vui chơi ở bãi biển,…- HS nêu lại.- HS lắng nghe. |